TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2017/KDTM-ST
Ngày: 06-11-2017
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Ông Tô Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Hồng.
2. Ông Võ Thành Viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Tiến - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 51/2017/TLST-KDTM ngày 28/6/2017 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2179/2017/QĐXXST-KDTM ngày 18/9/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng D; Địa chỉ: đường N, phường TT, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Bà Mai Kim H, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ký ngày 23/5/2017), (Có mặt)

Bị đơn: Bà L Chủ doanh nghiệp D; Địa chỉ: đường L, phường MB, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/6/2017, nguyên đơn Ngân hàng D và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Mai Kim H trình bày:

Ngân hàng D (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng D) và Bà L Chủ doanh nghiệp D (sau đây gọi tắt là Doang nghiệp D) cùng ký kết Hợp đồng tín dụng số 0701/2011/HĐTD – DN.BD và Khế ước nhận nợ, chi tiết khế ước nhận nợ như sau: Số tiền vay 570.000.000 đồng, thời hạn cho vay là 48 tháng, từ ngày 27/01/2011 đến ngày 27/01/2015, mục đích mua xe ô tô con Toyota Camry. Lãi

suất cho vay trong hạn: Lãi suất 03 tháng đầu là 19,04%/ năm, sau đó sẽ điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần theo công thức: lãi suất cho vay trong hạn bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm lãnh lãi cuối kỳ của kỳ hạn 12 tháng ở bậc thang cao nhất cộng biện độ 0,42%/ tháng. Lãi suất trong hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 0701/HĐTC – DN.BD ngày 27/01/2011 là xe ô tô Toyota Camry, theo Giấy đăng ký xe ô tô số 078647 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Doang nghiệp D. Tài sản trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Đà Nẵng ngày 04/06/2014.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Ngân hàng D Việt Nam đã nhiều lần làm việc, tạo điều kiện để bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng Doanh nghiệp vẫn tiếp tục vi phạm cam kết, không thanh toán nợ vay cho ngân hàng, có biểu hiện kéo dài thời gian và trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 06/11/2017, dư nợ phải thanh toán của bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D tại Ngân hàng D Việt Nam như sau:

- Nợ gốc: 392.500.000 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 646.836.839 đồng.

Tổng cộng: 1.039.336.839 đồng.

Nay nguyên đơn Ngân hàng D Việt Nam khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D thanh toán cho nguyên đơn số trên.

Buộc bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D thanh toán phần nợ lãi theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0701/2011/HĐTD – DN.BD ngày 27/01/2011 kể từ ngày 07/11/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng D Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Bà L Chủ doanh nghiệp D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng D Việt Nam.

Bị đơn Bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D đã được triệu tập hợp lệ vẫn không đến Tòa án để làm việc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò vấp:

- Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên toà sơ thẩm.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng các Điều 70 và 72 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền còn thiếu là 1.039.336.839 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đây là vụ kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Hợp đồng ký kết nhằm mục đích lợi nhuận, các bên đều có đăng ký kinh doanh, thuộc về tranh chấp về kinh doanh thương mại, được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét, bị đơn có trụ sở tại quận Gò Vấp, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về người tham gia tố tụng:

Bị đơn Bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 0701/2011/HĐTD-DN.BD và Khế ước nhận nợ ngày 27/01/2011, lời khai của đại diện nguyên đơn, đã thể hiện Doang nghiệp D có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây (Nay là Ngân hàng D) số tiền 570.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Doang nghiệp D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Hiện nay Doang nghiệp D còn nợ số tiền gốc là 392.500.000 đồng, lãi quá hạn tính đến ngày 06/11/2017 là 646.836.839 đồng, tổng cộng là 1.039.336.839 đồng.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì Doang nghiệp D có trách nhiệm trả lãi và gốc hàng tháng cho Ngân hàng, nhưng Doang nghiệp D không trả tiền đúng thời hạn đã cam kết là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và vi phạm hợp đồng. Căn cứ theo mục 1 Điều 4 của hợp đồng, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số dư nợ gốc sang nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi quá hạn là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với Điều 280 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị N – Chủ Doang nghiệp D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho Ngân hàng D Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 280, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của đại diện nguyên đơn Ngân hàng D.

Buộc Bà L Chủ doanh nghiệp D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng D số tiền 1.039.336.839 (Một tỷ không trăm ba mươi chín triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn tám trăm ba mươi chín) đồng (bao gồm: 392.500.000 đồng tiền gốc và 646.836.839 đồng tiền lãi) sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đến thời hạn trả nợ, nếu Bà L Chủ doanh nghiệp D không thực hiện việc trả nợ thì Ngân hàng D được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô con Toyota Camry 2.0E, màu đen, biển số 51A-045.42, số khung ACV415042533, số máy 1AZE201855, theo hợp đồng thế chấp số 0701/2011/HĐTC-DN.BD ngày 27/01/2011 để thu hồi nợ.

Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Bà L Chủ doanh nghiệp D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng D.

Sau khi Bà L Chủ doanh nghiệp D trả hết số nợ gốc và lãi, thì Ngân hàng D có trách nhiệm trả lại cho Bà L Chủ doanh nghiệp D bản chính: Giấy đăng ký xe ô tô số 078647 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Doanh nghiệp tư nhân bao bì Duy Dương ngày 25/01/2011.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà L Chủ doanh nghiệp D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 43.180,106 (Bốn mươi ba triệu một trăm tám mươi ngàn một trăm lẽ sáu) đồng.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 19.610.436 (Mười chín triệu sáu trăm mười ngàn bốn trăm ba mươi sáu) đồng cho Ngân hàng D theo biên lai số

0018909, ngày 28/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày 07/11/2017 Bà L Chủ doanh nghiệp D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0701/2011/HĐTD – DN.BD ngày 27/01/2011, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Văn Mạnh